

ỨNG DỤNG VIRKON™ A VỆ SINH DỤNG CỤ

Xử lý đường ống (nước, khí) bằng 1% Virkon™ A trong 4 giờ.

Trước khi xử lý.



Xử lý 1% Virkon™ A
(1 kg Virkon™ A/ 100L)



Sau khi xử lý 4 giờ.



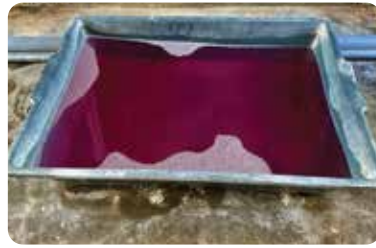
Ngâm túi lọc.



Sát trùng hồ
trước khi sử dụng.



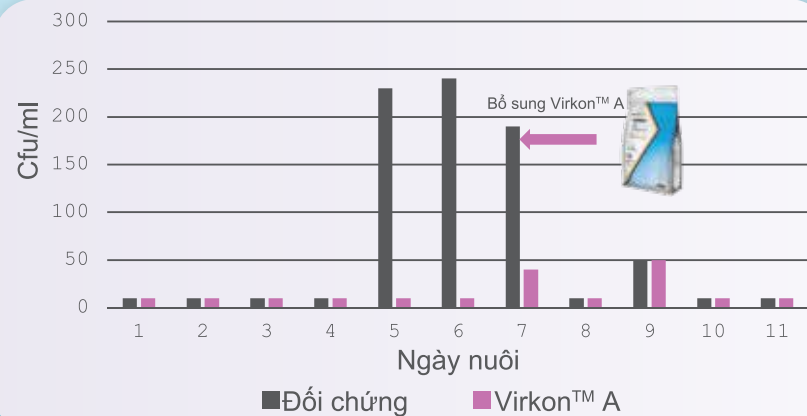
Vệ sinh chân
khi ra/vào trại.



Khuyến cáo: Tuân thủ an toàn sinh học và mang đầy đủ bảo hộ khi tiếp xúc hóa chất.

HIỆU QUẢ KIỂM SOÁT VIBRIO TRONG HỒ NUÔI

Mật độ Vibrio trong quá trình nuôi



- Sử dụng Virkon™ A kiểm soát Vibrio trong bể ương với liều 3 ppm, 3 ngày 1 lần.
- Bể đối chứng sử dụng Virkon™ A vào ngày nuôi thứ 7, giúp giảm Vibrio, hạn chế lây lan sang các hồ nuôi xung quanh.
- Lưu ý: điều chỉnh liều dùng theo giai đoạn, sức khỏe ấu trùng và chất lượng nước nuôi.



"Tôm Cá Khỏe Cùng MSD"



"Tôm Giống Khỏe Cùng MSD"



CÔNG TY TNHH MSD ANIMAL HEALTH VIỆT NAM

Địa chỉ: Phòng 5 - 6, Tầng 16, Số 39 đường Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Hotline: 0283 910 9830

VN-FET-250500001

Virkon™ A

DIỆT KHUẨN TẬN GỐC KHÔNG LO BỊ SỐC

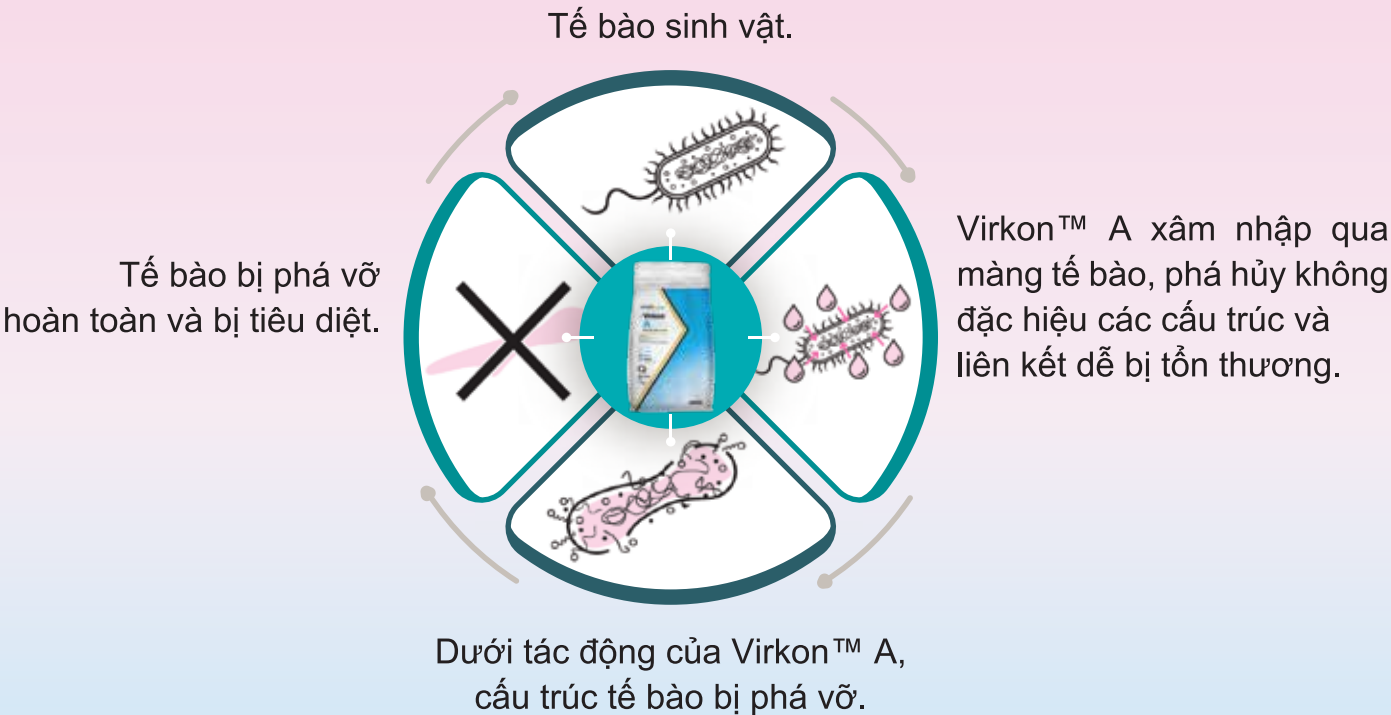
Xử lý nước nhanh

Kiểm soát Vibrio
mầm bệnh hiệu quả

An toàn cho ấu trùng tôm,
vi sinh có lợi, tảo tươi



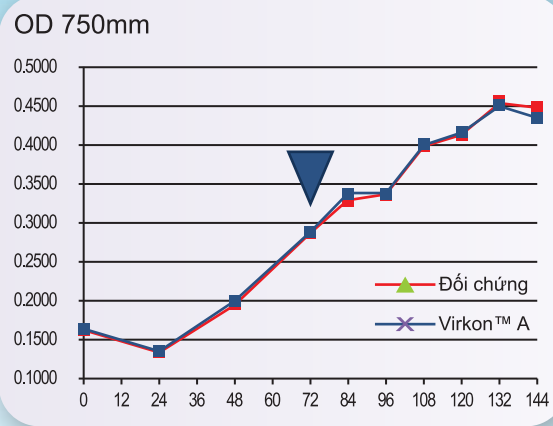
CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG VIRKON™ A



VIRKON™ A AN TOÀN CHO TẢO VÀ VI SINH

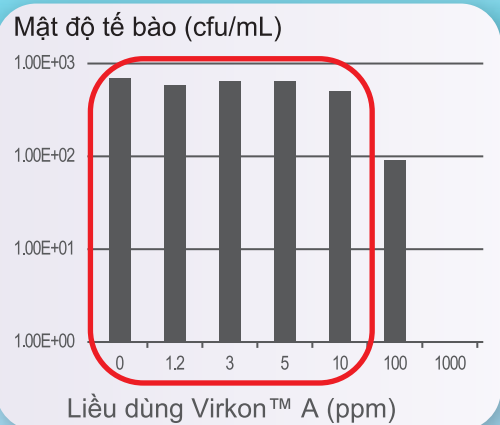
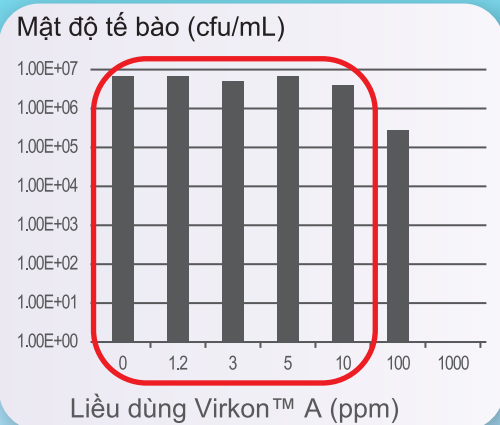
Liều 1 ppm Virkon™ A không ảnh hưởng đến tốc độ sinh trưởng của vi tảo tươi

Tăng trưởng *Thalassiosira* sau khi xử lý Virkon™ A



Liều <10 ppm Virkon™ A không ảnh hưởng đến vi sinh có lợi trong hồ nuôi

Mật độ vi sinh có lợi theo nồng độ xử lý với Virkon™ A



KIỂM SOÁT MÀM BỆNH HIỆU QUẢ

Bệnh	Tác nhân gây bệnh	Liều dùng	Độ mặn	Thời gian tiếp xúc	Ứng dụng
Vibrio	Vibrio spp	2 ppm	20 ppt	3 giờ	Xử lý nước
Bệnh phát sáng	<i>Vibrio harveyi</i>	3 ppm	20 ppt	24 giờ	
Bệnh chết sớm (EMS) / AHPND	<i>Vibrio parahaemolyticus</i>	6 ppm	20 ppt	24 giờ	
Đốm trắng	Virus đốm trắng	5 ppm	20 ppt	24 giờ	Vệ sinh dụng cụ: hồ, bát, ống nước, xịt rửa xe, hồ nhúng chân ra vào trại, vệ sinh khu vực nuôi
EHP	<i>Enterocytozoon hepatopenaei</i> (EHP)	0,5%	15&30 ppt	5 phút	
Bệnh phát sáng	<i>Vibrio harveyi</i>	0,5%	-	10 phút	
Bệnh chết sớm (EMS) / AHPND	<i>Vibrio parahaemolyticus</i>	0,5%	-	10 phút	

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Giai đoạn sử dụng	Liều lượng	Cách dùng
Sát trùng dụng cụ	0.5 - 1%	Cân lượng Virkon™ A cần sử dụng.
Sát trùng nước đầu vào, sử dụng sau 24 tiếng	5 g/m³	Xử lý nước: Hòa tan sản phẩm và tạt đều khắp bề mặt hồ nuôi. Sau 3 tiếng xử lý bằng Virkon™ A có thể bổ sung vi sinh.
Sát trùng nước 6 tiếng, trước khi thả Naup	0.6 g/m³	Sát trùng dụng cụ, thiết bị: hòa tan sản phẩm vào nước và ngâm dụng cụ hoặc bơm vào đường ống cần xử lý.
Zoea	0.6 g/m³	Lưu ý: Hòa tan Virkon™ A theo tỷ lệ 1 kg/20 lít nước ngọt trước khi sử dụng.
Mysis	0.6 g/m³	Liều lượng sử dụng thay đổi theo tình hình thực tế.
Post	1.2 g/m³	- Thay nước hồ nhúng chân hàng ngày. - Vật liệu kim loại cần rửa lại bằng nước ngọt sau khi vệ sinh bằng Virkon™ A.